

Bản án số: 23/2021/HSST
Ngày 26/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Ngọc Lợi
2. Ông Nguyễn Chí Bền

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Thủ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐST – HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Trần Văn Th (tên khác Ch), sinh năm; 1994; tại xã Ngọc A, huyện G, tỉnh K; giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp Ngọc A, xã Ngọc B, huyện G, tỉnh K; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K và bà Nguyễn Thị N; Có vợ tên Đặng Thị C; tiền án, tiền sự: Chưa; Bị bắt tạm giam ngày 11/01/2021 cho đến nay.

Bị cáo tạm giam có mặt.

2- Người bị hại: Ông Trần Văn Mến E, sinh năm: 1976; địa chỉ: ấp Ngọc A, xã Ngọc B, huyện G, tỉnh K (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 27/11/2020 Trần Văn Th đi bộ từ nhà ấp Ngọc A, xã Ngọc B, huyện G, tỉnh K rồi đi vào vườn nhà ông Trần Văn Mến E, ngụ cùng ấp với Th. Khi đến Th mở rào B40 vào bên trong vườn nhỏ 02 gốc mai vàng lấy trộm mang về nhà cất giấu. Đến sáng ngày hôm sau Th đi mua sơ dừa và thuốc kích ra rễ rồi dùng bao đựng lúa bó bầu rễ lại, dùng cửa cắt bớt cành rồi mang vào trong buồng. Đến ngày 07/12/2020 qua trình báo tố giác của ông Trần Văn Mến E, Công an xã Ngọc A vào cuộc điều tra xác minh làm rõ và phát hiện mời Th lên làm việc. Quá trình làm việc Th đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình và tự nguyện giao nộp 02 cây mai đã trộm của ông M.

Vật chứng trong vụ án thu giữ được:

Một cây mai vàng (đánh số 01) có hoành gốc là 42 cm, cao 160 cm, bầu rễ 200 cm.

Một cây mai vàng (đánh số 02) có hoành gốc là 49 cm, cao 140 cm, bầu rễ 200 cm.

Tại bản chứng thư số 46/TĐG-CT/HĐĐG ngày 30/12/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự về định giá tài sản kết luận:

- Một cây mai vàng (đánh số 01) có hoành gốc là 42 cm, cao 160 cm, bầu rễ 200 cm. Theo giá thị trường tại thời điểm hiện tại: Là loại cây kiểng có tác động kỹ thuật tại thời điểm có giá khoảng 30.000.000 đồng.

- Một cây mai vàng (đánh số 02) có hoành gốc là 49 cm, cao 140 cm, bầu rễ 200 cm. Theo giá thị trường tại thời điểm hiện tại: Là loại cây kiểng có tác động kỹ thuật tại thời điểm có giá khoảng 35.000.000 đồng.

Tổng cộng 65.000.000 đồng

Vào ngày 04/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại cho ông Trần Văn Mến E là chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 20/CT- VKS ngày 19 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã truy tố: Bị cáo Trần Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Thông. Kiểm sát viên luận tội căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại tài sản bị mất cho người bị hại.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại xác định đã nhận lại số tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị miễn xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh của bị cáo gặp khó khăn về kinh tế nên đề nghị miễn nộp.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 27/11/2020 Trần Văn Th phát hiện nhà ông Trần Văn Mến E trồng nhiều cây mai, lợi dụng không có người trông coi, bị cáo lén lút mở rào B40 đi vào trong vườn nhổ 02 cây mai rồi đem về nhà cất giấu. Sau đó, bị phát hiện cùng với tang vật của vụ án. Tài sản theo chứng thư thẩm định giá trong tố tụng hình sự là: 65.000.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên Tòa cho thấy phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Giồng Riềng đã thu thập được.

Đối chiếu hành vi trên của bị cáo với quy định của Bộ luật Hình sự, có căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng truy tố bị cáo Trần Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Th là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương và gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo cũng nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác là bất khả xâm phạm được mọi người tôn trọng và pháp luật bảo vệ. Nhưng vì bản tính chây lười lao động, muốn hưởng thụ trên mồ hôi, công sức của người khác, lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong quản lý tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản là hai cây mai vàng đem về nhà chăm sóc thành tài sản của mình. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng cho bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm thể hiện tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội và cũng đảm bảo tính khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

{3.1} Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

{3.2} Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trên.

{3.3} Nhân thân của người phạm tội: Bị cáo có nhân thân không tốt.

{3.4} Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo đang gặp khó khăn về kinh tế nên miễn giảm hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho người bị hại.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 qui định về mức thu,

miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Buộc bị cáo Thông phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Th (tên khác Ch) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
 2. Xử phạt bị cáo Trần Văn Th (tên khác Ch) 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 11/01/2021.
 3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo
 4. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.
 5. Về án phí: Buộc bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 26/5/2021). Người bị hại được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan điều tra;
- CQ Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ Tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên